TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỘC BÌNH** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:19/2022/HS-ST
Ngày 13-4-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH – TỈNH LẠNG SƠN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Hiệu và Vy Thị Thơm

- Thư ký phiên tòa: Bà Vương Thị Choi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bìnhộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2022/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2022 đối với các bị cáo:

01. Lâm Văn T, sinh ngày 07 tháng 4 năm 1993 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; đăng ký hộ khẩu thường thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Sán chỉ; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Văn N và bà Nông Thị C; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, không bị xử phạt vi phạm hành chính, không bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18-12-2021 đến ngày 10-01-2022. Hiện nay bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cho bảo lĩnh, có mặt.

02. Lăng Văn H, sinh ngày 26 tháng 5 năm 1981 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã Đ, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Sán chỉ; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lăng Văn C (đã chết) và bà Đinh Thị M; vợ là Hoàng Thị D, con: Có 02, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 12-9-2018 có hành vi đánh bạc, bị Phòng Cảnh sát hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 13/QĐ-XPVPHC ngày 13-9-2018. Ngày 13-9-2018 đã nộp phạt xong, không bị xử lý kỷ luật, bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18-12-2021 đến ngày 10-01-2022. Hiện nay bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cho bảo lĩnh, có mặt.

03. Lý Văn Ngh, sinh ngày 14 tháng 02 năm 1974 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã Đ, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 1/12; dân tộc: Sán chỉ; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn Th (đã chết) và bà Hoàng Thị C; vợ: Hoàng Thị V, con: Có 04 con, con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật, bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18-12-2021 đến ngày 10-01-2022. Hiện nay bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cho bảo lĩnh, có mặt.

04. Lâm Văn Ph, sinh ngày 25 tháng 02 năm 1988 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Sán chỉ; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Văn H và bà Lâm Thị H; vợ Triệu Thị M, sinh năm 1988; con: Có 03, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, không bị xử phạt vi phạm hành chính, không bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20-12-2021 đến ngày 10-01-2022. Hiện nay bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cho bảo lĩnh, có mặt.

05. Hoàng Văn H, sinh ngày 18 tháng 11 năm 2000 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã Đ, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Sán chỉ; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T và bà Lý Thị T; vợ Lý Thị Th; con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, không bị xử phạt vi phạm hành chính, không bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20-12-2021 đến ngày 10-01-2022. Hiện nay bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cho bảo lĩnh, có mặt.

6. Hoàng Văn P, sinh ngày 25 tháng 7 năm 1977 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã Đ, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Sán chỉ; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn S và bà Lâm Thị S (đều đã chết); vợ: Ninh Thị S, sinh năm 1977, con: Có 04 con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, không bị xử phạt vi phạm hành chính, không bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20-12-2021 đến ngày 10-01-2022. Hiện nay bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cho bảo lĩnh, có mặt.

07. Lâm Văn Đ, sinh ngày 10 tháng 12 năm 1980 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Sán chỉ; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Văn S và bà Hoàng Thị T; Vợ: Lâm Thị Ch, sinh năm 1980, con: Có 01 con sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, không bị xử phạt vi phạm hành chính, không bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20-12-2021 đến ngày 10-01-2022. Hiện nay bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cho bảo lĩnh, có mặt.

08. Lý Văn L, sinh ngày 04 tháng 9 năm 1988 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã Đ, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Sán chỉ; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn Ng và bà Lý Thị K (đã chết); Vợ Hoàng Thị N, sinh năm 1988, con: Có 02, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, không bị xử phạt vi phạm hành chính, không bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20-12-2021 đến ngày 10-01-2022. Hiện nay bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cho bảo lĩnh, có mặt.

09. Lâm Thị M, sinh ngày 10 tháng 3 năm 1989 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn H, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Sán chỉ; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Văn S (đã chết) và bà Lý Thị L; Chồng: Lý Văn Nh, sinh năm 1987, con: Có 02, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2019; tiền án: Ngày 17-12-2020 bị Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 06 tháng cải tạo không giam giữ tại bản án số 67/2020/HSST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt cải tạo không giam giữ ngày 08-7-2021, tiền sự: Không có; nhân thân: Không bị xử phạt vi phạm hành chính, không bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20-12-2021 đến ngày 27-12-2021. Hiện nay bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào hồi 22 giờ 30 phút ngày 18-12-2021 tại đồi C thuộc thôn N, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Tổ công tác của Công an huyện Lộc Bình phối hợp với Công an xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn làm nhiệm vụ trên địa bàn xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn phát hiện một nhóm đối tượng đang có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức dùng bộ tú lơ khơ 52 quân bài đánh *"liêng"*. Trong quá trình vây bắt có 06 (sáu) đối tượng lợi dụng đêm tối đã bỏ chạy khỏi nơi đánh bạc. Tổ công tác đã tiến hành bắt giữ và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với 03 (ba) đối tượng, gồm Lâm Văn T, trú tại thôn N, xã N; Lý Văn Ngh, Lăng Văn H cùng trú tại thôn P, xã Đ, huyện L, tỉnh Lạng Sơn.

Tang vật thu giữ gồm: Thu tại chiếu bạc 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng), thu giữ trên người Lâm Văn T 4.300.000 đồng (bốn triệu ba trăm nghìn đồng), thu giữ trên người Lăng Văn H 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng), một bộ tú lơ khơ 52 quân bài, 01 chiếu nhựa, 01 bình ắc quy + bóng đèn thắp sáng, 04 (bốn) điện thoại di động và 10 (mười) xe mô tô các loại. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong vật chứng và đưa tất cả về trụ sở để làm việc.

Ngày 20-12-2021 các đối tượng Lý Văn L, Hoàng Văn H, Hoàng Văn P, Lâm Văn Ph, Lâm Văn Đ, Lâm Thị M đến Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đầu thú về hành vi đánh bạc.

Quá trình điều tra đã xác định được hành vi đánh bạc trái phép của các đối tượng như sau: Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 18-12-2021 Lâm Văn T dùng ứng

dụng messenger nhắn tin rủ Lăng Văn H lên đồi C đánh bạc, Lăng Văn H đồng ý. Đồng thời Lâm Văn T cũng dùng ứng dụng messenger nhắn tin rủ Lâm Thị M đánh bạc nhưng Lâm Thị M không trả lời. Ngay sau đó, Lâm Văn T nhắn tin qua ứng dụng zalo cho Lâm Văn Ph bảo Lâm Văn Ph đến nhà Lâm Văn H ở thôn P, xã Đ, huyện L, tỉnh Lạng Sơn chở dụng cụ đánh bạc lên đồi C hộ Lâm Văn T, Lâm Văn Ph đồng ý. Lúc này có Hoàng Văn H đang chơi ở nhà Lâm Văn H, khi Lâm Văn Ph đến nhà Lâm Văn H chở dụng cụ đánh bạc thì Hoàng Văn H điều khiển xe mô tô đi sau xe mô tô của Lâm Văn Ph để đi đến địa điểm đánh bạc.

Cũng trong khoảng thời gian đó, tại nhà Lâm Văn Đ ở thôn N, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn gồm có Lăng Văn H, Lý Văn L, Hoàng Văn P đang ngồi chơi uống nước. Khi nhận được tin nhắn của Lâm Văn T, Lăng Văn H nói về việc Lâm Văn T rủ đánh bạc thì tất cả đều nhất trí đi đánh bạc. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, nhóm người ở nhà Lâm Văn Đ chuẩn bị cùng nhau đi lên đồi C để đánh bạc thì Lâm Thị M và Lý Văn Th đi đến nhà Lâm Văn Đ chơi. Biết mọi người chuẩn bị đi lên đồi C đánh bạc nên cả Lâm Thị M và Lý Văn Th cũng đi cùng.

Lâm Văn Ph chở dụng cụ đánh bạc lên đến đồi C thì lắp bóng điện vào ắc quy để thắp sáng, Hoàng Văn H trải chiếu ra nền đất. Khoảng 21 giờ thì nhóm người từ nhà Lâm Văn Đ đi đến nơi. Tại đây Lăng Văn H, Lâm Văn Ph, Lý Văn L, Lâm Thị M và Hoàng Văn H cùng nhau dùng bộ tú lơ khơ 52 quân bài để đánh bạc dưới hình thức chơi liêng thắng thua bằng tiền. Lý Văn Th đứng ở cạnh xem. Tiếp sau đó lần lượt Hoàng Văn P, Lâm Văn T, Lâm Văn Đ, Lý Văn Ngh và Lâm Văn Th đi đến địa điểm đánh bạc. Trong đó có Hoàng Văn P, Lâm Văn T, Lâm Văn Đ, Lý Văn Ngh tham gia đánh bạc, còn Lâm Văn Th đứng cạnh xem, không tham gia đánh bạc.

Các bị cáo tham gia đánh bạc bằng hình thức *"đánh liêng*". Hành vi đánh bạc cụ thể của từng bị cáo như sau: Lâm Văn T là người khởi xướng và chuẩn bị dụng cụ đánh bạc và nhờ Lâm Văn Ph chở dụng cụ đánh bạc đến địa điểm đánh bạc trước, Lâm Văn T đến sau. Lâm Văn T mang theo 4.600.000 đồng (bốn triệu sáu trăm nghìn đồng) để đánh bạc, đến khi bị bắt Lâm Văn T đang thua bạc 300.000 đồng, Lâm Văn T bị thu giữ trên người 4.300.000 đồng (bốn triệu ba trăm nghìn đồng). Trong quá trình chơi bạc Lâm Văn T thống nhất với mọi người là thu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền điện, sẽ thu mỗi ván 20.000 đồng (hai mươi nghìn đồng) từ tiền gà, đến khi bị bắt Lâm Văn T đã thu được 220.000 đồng (hai trăm hai mươi nghìn đồng) tiền điện, số tiền này Lâm Văn T đã dùng luôn vào việc đánh bạc.

Lăng Văn H, Lâm Văn Ph, Lý Văn L, Lâm Thị M và Hoàng Văn H là những người tham gia đánh bạc từ đầu cho đến khi bị phát hiện và bắt quả tang. Lăng Văn H mang theo 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) sử dụng vào việc đánh bạc, đến khi bị bắt Lăng Văn H đang thắng bạc 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng), Lăng Văn H bị thu giữ trong người 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng). Lâm Văn Ph sử dụng 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) vào việc đánh bạc, đến khi bị bắt Lâm Văn Ph đã thua hết số tiền mang theo. Lý Văn L mang theo 490.000 đồng (bốn trăm chín mươi nghìn đồng) để chơi bạc, đến khi bị bắt Lý Văn L bỏ chạy để

lại toàn bộ tiền đánh bạc trên chiếu. Lâm Thị M mang theo 360.000 đồng (ba trăm sáu mươi nghìn đồng) để đánh bạc, đến khi bị bắt Lâm Thị M bỏ chạy để lại toàn bộ số tiền trên chiếu. Hoàng Văn H mang theo 850.000 đồng (tám trăm năm mươi nghìn đồng) để đánh bạc, đến khi bị bắt Hoàng Văn H đã thua hết số tiền trên.

Khi các bị cáo Lăng Văn H, Lâm Văn Ph, Lý Văn L, Lâm Thị M và Hoàng Văn H đang đánh bạc thì lần lượt Hoàng Văn P, Lâm Văn T, Lâm Văn Đ, Lý Văn Ngh đi đến tham gia đánh bạc. Hoàng Văn P sử dụng 1.400.000 đồng (một triệu bốn trăm nghìn đồng) để đánh bạc, đến khi bị bắt Hoàng Văn P bỏ chạy, để lại toàn bộ số tiền đánh bạc trên chiếu. Lâm Văn Đ mang theo 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng) để đánh bạc, đến khi bị bắt Lâm Văn Đ bỏ chạy, để lại toàn bộ số tiền đánh bạc trên chiếu. Lý Văn Ngh mang theo theo 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) để đánh bạc, đến khi bị bắt Lý Văn Ngh đã thua hết số tiền đánh bạc.

Số tiền thu giữ trên chiếu bạc là 4.000.000đ (bốn triệu đồng); số tiền thu giữ được trên người các bị cáo khai nhận dùng để đánh bạc là 6.800.000đ (sáu triệu tám trăm nghìn đồng). Do đó, xác định tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 10.800.000đ (mười triệu tám trăm nghìn đồng).

Cáo trạng số 18/CT-VKSLB ngày 16 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân huyện L tỉnh Lạng Sơn đã truy tố các bị cáo Lâm Văn T, Hoàng Văn P, Lâm Văn Đ, Lý Văn Ngh, Lâm Văn Ph, Lăng Văn H, Lý Văn L, Hoàng Văn H, Lâm Thị M phạm tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, cả 09 bị cáo đều thừa nhận hành vi Đánh bạc của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bìnhộc Bình, tỉnh Lạng Sơn trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, 3 Điều 321, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Lâm Thị M từ 08 đến 12 tháng tù, được trừ đi thời giam tạm giữ. Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lâm Văn T từ 14 đến 16 tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách; xử phạt bị cáo Lăng Văn H từ 12 đến 14 tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách; áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Văn P từ 10 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo; áp dụng khoản 1, 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 36 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lâm Văn Đ từ 12 đến 14 tháng cải tạo không giam giữ; xử phạt bị cáo Hoàng Văn H, Lý Văn L từ 10 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ; xử phạt bị cáo Lý Văn Ngh, bị cáo Lâm Văn Ph từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh các bị cáo không có tài sản riêng, tuy nhiên để đảm bảo tính răn đe, giáo dục phòng ngừa tội phạm. Đề nghị Hội đồng xét xử phạt tiền đối với 08 bị cáo số tiền từ 10.000.000đồng đến 15.000.000đồng.

Đối với bị cáo Hoàng Văn P là đối tượng thuộc hộ cận nghèo nên không đề nghị phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 10.800.000đồng (mười triệu tám trăm nghìn đồng) được niêm phong trong 03 (ba) phong bì thư là vật chứng vụ án; tịch thu, hóa giá nộp ngân sách Nhà nước 02 điện thoại của Lăng Văn H và Lâm Văn T là vật chứng vụ án. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ tú lơ khơ 52 quân bài; 01 chiếu nhựa kích thước 1,5 x 1,8m; 01 bình ắc quy có kí hiệu 6-Dzf-12.5 gắn dây điện dài 2,1m nối 01 bóng đèn thắp sáng là vật chứng vụ án nhưng không còn giá trị sử dụng.

Trong phần tranh luận, các bị cáo (08) không có ý kiến tranh luận, bị cáo Lâm Thị M tranh luận đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo. Nói lời sau cùng 09 bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, rất hối hận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 18-12-2021 và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, do đó có căn cứ xác định: Khoảng 20giờ 30 phút ngày 18-12-2021 các bị cáo Lâm Văn T, Hoàng Văn P, Lâm Văn Đ, Lý Văn Ngh, Lâm Văn Ph, Lăng Văn H, Lý Văn L, Hoàng Văn H, Lâm Thị M thực hiện hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức "*đánh liêng*" thắng thua bằng tiền tại khu đồi C, thuộc thôn N, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang. Thu tại chiếu bạc 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng), thu giữ trên người Lâm Văn T 4.300.000 đồng (bốn triệu ba trăm nghìn đồng), thu giữ trên người Lăng Văn H 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng). Bị cáo Lâm Văn T khai nhận sử dụng số tiền 4.600.000 đồng để đánh bạc, Lăng Văn H sử dụng số tiền 2.500.000 đồng để đánh bạc, Hoàng Văn P sử dụng số tiền 1.400.000 đồng để đánh bạc, Hoàng Văn H sử dụng số tiền 800.000 đồng để đánh bạc, Lâm Văn Đ sử dụng số tiền 700.000 đồng để đánh bạc, Lý Văn L sử dụng số tiền 490.000 đồng để đánh bạc, Lâm Thị M sử dụng số tiền 360.000đồng để đánh bạc, Lâm Văn Ph, Lý Văn Ngh sử dụng số tiền 200.000 đồng để đánh bạc. Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 10.800.000đ (mười triệu tám trăm nghìn

đồng). Với hành vi trên, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bìnhộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố các bị cáo về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo thực hiện thấy rằng: Hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo nhận thức rõ hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích thu lợi bất chính nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật. Do vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra cần được xử lý nghiêm minh trước pháp luật nhằm giáo dục, răn đe các bị cáo chấp hành đúng các quy định của pháp luật.

[4] Đây là vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giảm đơn, do các bị cáo cùng cố ý thực hiện. Nên các bị cáo cùng phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình gây ra, nhưng về nguyên tắc mỗi đồng phạm phải chịu trách nhiệm độc lập do hành vi phạm tội, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với mình.

[5] Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án thấy rằng: Vụ án này bị cáo Lâm Văn T là người khởi xướng, người chuẩn bị dụng cụ để đánh bạc, chủ động nhắn tin cho các bị cáo khác đến tham gia đánh bạc, số tiền bị cáo đánh bạc nhiều nhất, do vậy bị cáo phải chịu hình phạt nặng hơn các bị cáo khác; đối với bị cáo Lăng Văn H là người tham gia đánh bạc từ đầu đến khi bị bắt quả tang, số tiền bị cáo dùng để đánh bạc ít hơn bị cáo Lâm Văn T nhưng nhiều hơn các bị cáo khác nên bị cáo phải chịu mức hình phạt thấp hơn bị cáo Lâm Văn T; đối với các bị cáo Hoàng Văn P, Lâm Văn Đ, Hoàng Văn H, Lý Văn Ngh, Lâm Văn Ph, Lâm Thị M là người tham gia đánh bạc từ đầu đến khi bị phát hiện bắt quả tang, số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc không nhiều từ 200.000đồng đến 850.000đồng nên các bị cáo có vai trò ngang nhau.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: 08 bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự; bị cáo Lâm Thị M có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ nhiệm hình sự: Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra truy tố, xét xử 09 bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; 08 bị cáo Lâm Văn T, Hoàng Văn P, Lâm Văn Đ, Lý Văn Ngh, Lâm Văn Ph, Lăng Văn H, Lý Văn L, Hoàng Văn H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; các bị cáo Lý Văn L, Hoàng Văn H, Hoàng Văn P, Lâm Văn Ph, Lâm Văn Đ, Lâm Thị M đã đến cơ quan Công an đầu thú; các bị cáo Lâm Văn Đ, Hoàng Văn P, Lý Văn Ngh có trình độ học vấn thấp (0/12); bị cáo Lý Văn L có bố đẻ là Lý Văn Th được Nhà nước tặng thưởng Huân chương

khánh chiến hạng nhất, bị cáo Lâm Thị M có bố đẻ là Lâm Văn Sị tham gia công dân hỏa tuyến; bị cáo Lăng Văn H nộp ủng hộ quỹ vì người nghèo (xác nhận của chính quyền), ngoài ra theo kết quả siêu âm Doppler tim của Bệnh viên đa khoa tỉnh Lạng Sơn kết luận: Lăng Văn H bị hở van hai lá và hở van động mạch chủ; 09 bị cáo là dân dộc Sán chỉ, sống ở vùng kinh tế xã hội khó khăn nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[8] Về nhân thân: Bị cáo Lăng Văn H ngày 12-9-2018 bị Công an tỉnh Lạng Sơn ra Quyết định xử phạt vi phạm về hành vi đánh bạc, bị cáo đã chấp hành xong quyết định, tính đến ngày bị cáo phạm tội (ngày 18-12-2021) là hơn 02 năm nên bị cáo được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; các bị cáo Lâm Văn T, Lâm Văn Đ, Hoàng Văn H, Hoàng Văn P, Lý Văn Ngh, Lý Văn L, Lâm Văn Ph chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật là người có nhân thân tốt. Hành vi phạm tội của các bị cáo là bộc phát, nhất thời, số tiền đánh bạc và quy mô đánh bạc không lớn chỉ mang tính chất giải trí. Mặt khác 08 bị cáo có nơi cư trú, cụ thể rõ ràng; là dân dộc Sán chỉ, sống ở vùng kinh tế xã hội khó khăn; ngoài lần phạm tội này tại địa phương luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân nơi cư trú; trong thời gian tại ngoại các bị cáo không có hành vi bỏ trốn hay vi phạm pháp luật, có khả năng tự cải tạo; các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Xét thấy không cần bắt các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, chưa cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao cho chính quyền địa phương nơi cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian nhất định là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo và cũng không ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm.

[10] Bị cáo Lâm Thị M ngày 17-12-2020 bị Tòa án nhân dân huyện L xét xử về tội đánh bạc tính đến thời điểm phạm tội (18/12/2021) bị cáo chưa được xóa án tích theo quy định của pháp luật nay lại tiếp tục tái phạm, chứng tỏ bị cáo không ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo mới thể hiện được sự nghiêm minh của pháp luật.

[11] Lâm Văn T là người khởi xướng, chuẩn bị dụng cụ đánh bạc và thu tiền điện. Tuy nhiên những hành vi này của bị cáo không cấu thành tội gá bạc hoặc tổ chức đánh bạc nên cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Lộc Bình chỉ xem xét xử lý bị cáo về tội đánh bạc là có căn cứ.

[12] Về vật chứng: Quá trình điều tra đã làm rõ các xe mô tô không liên quan đến việc đánh bạc. Ngày 22-02-2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu bằng hình thức trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp, gồm: 02 (hai) điện thoại di động và 10 xe mô tô các loại. Đối với việc Cơ quan điều tra trả lại tài sản cho chủ sở hữu là đúng quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[13] Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy những vật chứng liên quan đến việc đánh bạc không còn giá trị sử dụng bao gồm: 01 (một) 01 bộ tú lơ khơ 52 quân bài; 01 chiếu nhựa kích thước 1,5 x 1,8m; 01 bình ắc quy có kí hiệu 6-Dzf-12.5 gắn dây điện dài 2,1m nối 01 bóng đèn thắp sáng; căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước đối với 02 điện thoại các loại của bị cáo Lâm Văn T, Lăng Văn H; căn cứ điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 10.800.000đ (mười triệu tám trăm nghìn đồng) được niêm phong trong 03 (ba) phong bì thư là tiền các bị cáo dùng để đánh bạc.

[14] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo, mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[15] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[16] Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án theo quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lâm Thị M.

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Lâm Văn T, Lăng Văn H.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn P.

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 36 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Lâm Văn Đ, Hoàng Văn H, Lý Văn L, Lý Văn Ngh, Lâm Văn Ph.

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b ,c khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Lâm Văn T, Lăng Văn H, Hoàng Văn P, Hoàng Văn H, Lâm Văn Đ, Lý Văn L, Lâm Thị M, Lý Văn Ngh, Lâm Văn Ph phạm tội Đánh bạc.

2. Về hình phạt chính

2.1. Xử phạt bị cáo Lâm Thị M 08 (tám) tháng tù, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 20-12-2021 đến ngày 27-12-2021 là 08 (tám) ngày, bị cáo còn phải thi hành hình phạt là 07 (bẩy) tháng 22 (hai mươi hai) ngày, thời hạn chấp hành tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt.

2.2. Xử phạt bị cáo Lâm Văn T 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm 04 (bốn) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 13-4-2022.

2.3. Xử phạt bị cáo Lăng Văn H 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 13-4-2022.

2.4. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn P 10 (mười) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 08 (tám) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 13-4-2022.

2.5. Xử phạt bị cáo Lâm Văn Đ, Hoàng Văn H 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ; các bị cáo được trừ đi 22 ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 20-12-2021 đến ngày 10-01-2022 được quy đổi thành 22 x 3 = 66 ngày cải tạo không giam giữ, nay các bị cáo còn phải thi hành tiếp 09 (chín) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày. Miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo vì không có thu nhập ổn định, làm ruộng, thời hạn tính từ ngày cơ quan tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

2.6. Xử phạt bị cáo Lý Văn L 10 (mười) tháng cải tạo không giam giữ; các bị cáo được trừ đi 22 ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 20-12-2021 đến ngày 10-01-2022 được quy đổi thành 22 x 3 = 66 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải thi hành tiếp 07 (bẩy) tháng 24 (hai mươi tư) ngày. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo vì không có thu nhập ổn định, làm ruộng, thời hạn tính từ ngày cơ quan tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

2.7. Xử phạt các bị cáo Lâm Văn Ph, Lý Văn Ngh mỗi bị cáo 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ; bị cáo Lâm Văn Ph được trừ 22 ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 20-12-2021 đến ngày 10- 01-2022 được quy đổi thành 22 x 3 = 66 ngày cải tạo không giam giữ, các bị cáo phải thi hành tiếp là 06 (sáu) tháng 24 (hai mươi tư) ngày; bị cáo Lý Văn Ngh được trừ 24 ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 18-12-2021 đến ngày 10-01-2022, được quy đổi thành 24 x 3 = 72 ngày cải tạo không giam giữ, nay bị cáo còn phải thi hành tiếp 06 (sáu) tháng 18 (mười tám) ngày. Miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo vì không có thu nhập ổn định, làm ruộng, thời hạn tính từ ngày cơ quan tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Lâm Văn T, Lâm Văn Đ, Lâm Văn Ph cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, các bị cáo Lăng Văn H, Hoàng Văn P, Hoàng Văn H, Lý Văn L, Lý Văn Ngh cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện L, tỉnh Lạng Sơn để giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách của án treo và cải tạo không giam giữ.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Phạt bổ sung: Phạt tiền đối với 08 bị cáo Lâm Văn T, Lăng Văn H, Hoàng Văn H, Lâm Văn Đ, Lý Văn L, Lâm Thị M, Lý Văn Ngh, Lâm Văn Ph mỗi bị cáo 10.000.000đồng (mười triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước.

4. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 10.800.000đ (mười triệu tám trăm nghìn đồng) được niêm phong trong 03 (ba) phong bì thư.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ tú lơ khơ 52 quân bài; 01 chiếu nhựa kích thước 1,5 x 1,8m; 01 bình ắc quy có kí hiệu 6-Dzf-12.5 gắn dây điện dài 2,1m nối 01 bóng đèn thắp sáng.

- Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước 02 điện thoại: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, vỏ màu xanh, đã cũ (điện thoại của Lăng Văn H); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung, vỏ màu đen, đã cũ (điện thoại của Lâm Văn T).

(*Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng ghi ngày 16 tháng 3 năm 2022*).

5. Về án phí

Các bị cáo (09) bị cáo mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA h.Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Hoàng Thị Ngọc